

TỈNH ỦY QUẢNG NINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 02 năm 2024

Số 1320 - QĐ/TU

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy chế phối hợp giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, Đảng đoàn Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2020- 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đảng đoàn: Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, Đảng đoàn Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 2. Các tổ chức đảng và đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế Quyết định số 131-QĐ/TU, ngày 08/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (*để báo cáo*),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (*để báo cáo*),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Tổ chức đảng có tên tại Điều 1,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



[Handwritten signature]
Nguyễn Xuân Ký



QUY CHẾ PHỐI HỢP

giữa Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, Đảng đoàn Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1320-QĐ/TU ngày 03/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đảng đoàn: Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (gọi tắt là Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh) phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu giúp Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải đúng theo Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kế luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định, hướng dẫn, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; đảm bảo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với pháp luật của Nhà nước; đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được cấp trên quy định.

3. Quá trình phối hợp phải thực hiện theo đúng quy định của cấp trên, đúng trách nhiệm của mỗi cơ quan và được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cơ quan đề nghị có văn bản, cơ quan được đề nghị có văn bản trả lời chính thức.

4. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa các cơ quan phải được quản lý, sử dụng và lưu trữ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, tham mưu và thực hiện nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao về:

a) Xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ và hằng năm đảm bảo thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo, bỏ sót; những nhiệm vụ, nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

b) Những nội dung có liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; trong đó, tập trung vào công tác nhân sự trong bầu cử cấp ủy, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết thông tin phản ánh liên quan đến tham nhũng, suy thoái; xác minh tài sản, thu nhập (cán bộ của Mặt trận Tổ quốc dự và chứng kiến lựa chọn ngẫu nhiên theo quy định); theo dõi, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng trong công tác cán bộ, trong công tác điều tra, truy tố xét xử, thi hành án; thẩm định các điều kiện đề quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng.

c) Những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng đảng.

d) Quyết định những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ; về khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

2. Thông báo, trao đổi thông tin về những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và công tác cán bộ. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Trao đổi những vấn đề liên quan đến tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo phản ánh của Nhân dân để xem xét, kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật hành chính, kỷ luật của các tổ chức chính trị - xã hội được kịp thời; trao đổi kết quả các cuộc giám sát, phản biện theo quy định và kết quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định.

3. Tham mưu kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng liên quan đến nội dung, lĩnh vực hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoặc lãnh đạo công tác kiểm tra; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý bị tố cáo hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, bị xử lý kỷ luật và khiếu nại kỷ luật đảng.

Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền kết luận, quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khi có yêu cầu.

4. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 4. Trách nhiệm của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao về các nội dung tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 3 Quy chế này nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thì gửi văn bản đề nghị phối hợp thực hiện.

3. Tham mưu cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: (i1) Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo, xử lý kỷ luật, khiếu nại kỷ luật đảng; giám sát việc giải quyết những kiến nghị, bức xúc của đảng viên và Nhân dân; (i2) Theo dõi, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng trong công tác cán bộ, trong công tác điều tra, truy tố xét xử, thi hành án.

4. Trong quá trình tham gia chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (nếu có) những vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hoặc liên quan đến nhân sự ứng cử, bầu cử thì thông báo, trao đổi bằng văn bản để thống nhất cách xử lý hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

5. Khi nhận được đơn tố cáo đảng viên thuộc thẩm quyền chỉ đạo giải quyết của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thì Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy gửi văn bản kèm theo tài liệu có liên quan đến Đảng đoàn: Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Ninh để chỉ đạo xem xét, giải quyết, kết luận theo thẩm quyền và thông báo kết quả giải quyết cho Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

6. Khi tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy mời Đảng đoàn Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh dự.

7. Thông báo bằng văn bản đến Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và

thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

8. Phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo đề nghị của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

1. Phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, thực hiện nhiệm vụ do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giao về các nội dung tại các Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4, Điều 3 Quy chế này theo đề nghị của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Khi lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thì chủ động trao đổi, gửi báo cáo, phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra, xem xét, kết luận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Các báo cáo giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đồng thời gửi Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

3. Khi lãnh đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, thẩm quyền nếu có vấn đề tham gia ý kiến hoặc phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

Phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong việc xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; kịp thời chỉ đạo thực hiện đồng bộ kỷ luật hành chính, kỷ luật theo quy định của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội với kỷ luật đảng.

4. Khi lãnh đạo việc tập hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, nếu phát hiện dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì thông báo bằng văn bản và phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xử lý thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Riêng đối với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh khi lãnh đạo việc hiệp thương danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì thông báo bằng văn bản (*kèm theo các tài liệu liên quan nếu có*) đến Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp trao đổi thông tin, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

5. Khi được yêu cầu phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về mặt hành chính, kỷ luật theo quy định của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đồng bộ với kỷ luật đảng.

6. Tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết và kết luận những nội dung tố cáo liên quan đến việc chấp hành Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội do Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyển giao. Khi nhận được đơn tố cáo đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì kịp thời chuyển đơn đến Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để tham mưu xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Cung cấp trao đổi thông tin, tài liệu

a) Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu, trao đổi bằng văn bản nhằm tạo điều kiện để mỗi cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của mình.

b) Khi cần lấy ý kiến tham gia bằng văn bản, cơ quan có nhu cầu gửi văn bản kèm theo các tài liệu có liên quan cho cơ quan được yêu cầu. Không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được văn bản, tài liệu, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản; nếu quá thời hạn đó mà không có ý kiến trả lời thì coi như nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được hỏi ý kiến. Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh cần phải thẩm định mà quá thời hạn quy định thì cơ quan được yêu cầu phải thông báo cho cơ quan yêu cầu biết. Trường hợp đột xuất, cần lấy ý kiến tham gia gấp, thời gian lấy ý kiến có thể ngắn hơn thì cơ quan có nhu cầu phải ghi rõ thời gian trong văn bản.

2. Tổ chức cuộc họp

a) Đối với những vấn đề quan trọng cần trao đổi trực tiếp thì bên nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan.

b) Đại diện lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoặc đại diện lãnh đạo Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh dự các cuộc họp sơ kết, tổng kết, hội nghị do Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hoặc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức về những vấn đề liên quan đến nội dung phối hợp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công đồng chí Phó Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phân công một đồng chí Ủy viên Đảng đoàn, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh,

Hội Cựu Chiến binh tỉnh và đồng chí Phó Bí thư Tỉnh đoàn chỉ đạo trực tiếp phối hợp thực hiện.

Các phòng, ban chức năng của từng cơ quan thực hiện nhiệm vụ, phối hợp theo sự chỉ đạo của đồng chí lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do cấp trên giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoặc Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chủ trì phối hợp thực hiện.

Điều 8. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm (tháng mười hai) hoặc khi cần thiết, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện Quy chế, xây dựng Kế hoạch phối hợp công tác năm tiếp theo.

2. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
